

Số: 107/2018/QĐST- HNGĐ

Thanh Hà, ngày 02 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 138/2018/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1975;

ĐKKH và cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1980;

ĐKKH: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Cư trú tại: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau ly hôn, anh Phạm Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Thị T, sinh ngày 20-01-2003 đến khi con chung thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị Trịnh Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

- Về án phí: Anh Phạm Văn H tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ, tổng là 300.000đ. Được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000118 ngày 30-5- 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà. Anh H đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

